

Tam Nghĩa, ngày 10 tháng 5 năm 2022

Số: 22/BC-MG

## BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2022 - 2023

### I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Trường Mẫu giáo Hoa Phượng Đỏ triển khai thực hiện có hiệu quả Công văn số 1826/SGDDĐT- GDMN ngày 01/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc “Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2022-2023” để đánh giá những mặt đã thực hiện tốt, chưa thực hiện được gồm các nội dung sau:

#### **1. Kết quả việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục mầm non:**

- *Tình hình quản lý, chỉ đạo thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mầm non, đặc biệt về quản lý giáo dục mầm non ngoài công lập:*

- BGH xây dựng kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, tuần, ngày cụ thể và sát với thực tế. Chỉ đạo các Tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch tháng, tuần sát với kế hoạch chỉ đạo chung của nhà trường. Xây dựng chi bộ TSVM, lãnh đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường. Triển khai cho 100% CBGVNV thực hiện tốt nội quy, quy chế trường học. Tạo điều kiện cho CBGVNV tham gia học các lớp chính trị, chuyên môn nghiệp vụ do ngành và địa phương tổ chức. Phân trách nhiệm theo từng nội dung công việc phụ trách cho Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra đánh giá hoạt động kịp thời và có hiệu quả.

Đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt tổ chuyên môn trong nhà trường. Tăng cường giúp đỡ, giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục mầm non giữa các trường công lập với các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn.

Phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể trong việc quản lý GDMN, đặc biệt là GDMN ngoài công lập; Đảm bảo 100% các cơ sở GDMN ngoài công lập được cấp giấy phép thành lập theo quy định. Đối với nhóm trẻ gia đình có bản cam kết.

- *Thực hiện 3 công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo:*

Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính, quy chế dân chủ trong nhà trường; Thực hiện 3 công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Trong

năm học 2020-2021 nhà trường thực hiện chế độ 3 công khai như: Công khai chất lượng giáo dục, Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, Công khai thu chi tài chính:

+ Công khai mức thu học phí, lệ phí, các khoản thu khác trong năm, số tiền ngân sách nhà nước cấp cho nhà trường, các khoản thu từ quà biếu, tặng, các khoản phải nộp cho ngân sách nhà nước.

+ Công khai mức thu học phí và các khoản thu khác trong năm học

+ Công khai các khoản chi trong năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

+ Công khai qui chế chi tiêu nội bộ, kế hoạch mua sắm, sửa chữa trong Hội đồng giáo dục nhà trường

- *Công tác thanh tra, kiểm tra và cải cách thủ tục hành chính trong GDMN:*

Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học theo Công văn số 495/PGDĐT, ngày 24/09/2022 của Phòng GDĐT Núi Thành về Hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ trường học. Ngay từ đầu năm hiệu trưởng đã ra Quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học, xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ trường học. Kiểm tra Hoạt động sư phạm của 6 giáo viên công lập, kiểm tra chuyên đề 12 giáo viên công lập và 7 giáo viên ngoài công lập. Ngoài ra, Ban kiểm tra nội bộ trường còn kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của hiệu trưởng, việc bồi dưỡng chuyên môn cho GV, NV của Phó hiệu trưởng; Việc xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn, tổ văn phòng; Hồ sơ kiểm tra được lưu trữ đầy đủ, sắp xếp gọn gàng ngăn nắp, khoa học.

\* Đảng ủy xã Tam Nghĩa KT Kết quả triển khai, thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư, Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương và kiểm tra đảng phí đối với chi bộ trường MG Hoa Phượng Đỏ ( 2000-2022). Đảng ủy xã tuyên dương chi bộ thực hiện tốt chỉ thị 10. Đảng phí đóng đầy đủ, kịp thời.

\* Sở GDĐT kiểm tra công tác PC. Ghi nhận trường MG Hoa Phượng Đỏ HSSS đầy đủ, khoa học.

- *Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, cải cách hành chính:*

Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ. Ban giám hiệu thực hiện ứng dụng CNTT vào trong công quản lý chỉ đạo bằng các phần mềm như: Pmis, Misa, Nutrikid. Cập nhật kịp thời và thường xuyên các thông tin qua kênh điều hành tác nghiệp tương đối. Có 9/9 lớp mẫu giáo thực hiện chương trình Kidmart.

100% lớp đều có máy vi tính hoặc ti vi theo Thông tư 02 để phục vụ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

*Đổi mới đánh giá GVMN và trẻ:*

Thực hiện đánh giá GVMN theo theo hướng phát triển năng lực giáo viên, đặc biệt là năng lực thực hành tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng theo qui trình đảm bảo tính dân chủ, công khai, công bằng.

## **2. Phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng tỷ lệ huy động trẻ; Tình hình cơ sở vật chất, trang thiết bị; công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.**

### **2.1 Phát triển mạng lưới trường lớp, tăng tỉ lệ huy động trẻ.**

Trường MG Hoa Phượng Đỏ đã tổ chức tốt công tác tuyển sinh, ngày toàn dân đưa trẻ đến trường và các ngày hội, lễ.

- Toàn xã có 12 lớp mẫu giáo (trong đó có 9 lớp MGCL, 3 lớp MGNCL).
- Huy động trẻ từ 3 – 5 tuổi ra lớp: 566/574 đạt tỷ lệ 98,6%. Riêng 5 tuổi đạt 100%, trong đó:
  - + 3 tuổi: 158/165 ( NCL Tam Nghĩa + học nơi khác)
  - + 4 tuổi: 200/201 ( CL + NCL + học nơi khác)
  - + 5 tuổi: 208/208 ( CL + 68 học nơi khác) đạt 100%
- 11 nhóm trẻ 271/290 trẻ, tỷ lệ 93,44%.
- Tổng cộng trẻ mầm non (Mẫu giáo + nhà trẻ) đến trường: 837/864, tỷ lệ 96,87%

### **2.2. Tình hình cơ sở vật chất, trang thiết bị.**

#### **Phòng học:**

Tiếp tục huy động các nguồn lực của cộng đồng chăm lo sự nghiệp giáo dục mầm non; góp phần xây dựng cơ sở vật chất; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn; tạo điều kiện để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Trường đã tiếp tục đầu tư kinh phí bổ sung trang thiết bị và đồ dùng đồ chơi phục vụ các hoạt động trong trường theo Thông tư 13 của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho các lớp. 100% lớp 5 tuổi có đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu theo quy định. 100% lớp có đủ phòng học theo hướng kiên cố, bán kiên cố, đạt chuẩn theo quy định tại Điều lệ trường mầm non. Phòng học được xây kiên cố hoặc bán kiên cố; Số phòng học (phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ) đạt tỷ lệ 01 phòng học/lớp;

Tạo nguồn kinh phí để mua sắm dụng cụ nhà bếp, biển thực đơn, công khai tài chính, bàn chế biến thức ăn, máy xay chén tại cụm Hòa Mỹ, tủ lạnh... Bổ sung, sắm mới, thay thế, sửa chữa bàn ghế trẻ, kệ ở các góc lớp, đồ dùng đồ chơi ngoài trời... Tiếp tục sửa chữa một số hạng mục bị hư hỏng: Bồn rửa tay; quạt tường, điện thấp sáng, hệ thống thoát nước, làm bảng tên trường, nâng sân cụm Định Phước, làm mương thoát nước cụm Hòa Mỹ; Làm mái hiên trước khu hiệu bộ cụm Định Phước; nối dài mái hiên lớp MG Lớn 3; làm mái che lớp MG Lớn 1, MG Nhỡ 1, MG Nhỡ 3 cụm Định Phước. Xây dựng vườn rau cụm Hòa Mỹ; Đóng giếng cụm Định Phước.

Đảm bảo trường học xanh, sạch, đẹp; có nguồn nước sạch ở cả 3 điểm trường. Có hệ thống thoát nước có ở điểm chính; có nhà bếp; công trình vệ sinh đủ và đạt yêu cầu; sân chơi có đồ chơi ngoài trời ở cả 3 điểm trường. Nguồn nước hợp vệ sinh, 3 máy lọc nước tại 3 điểm trường, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất để nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

Nhà trường đã xin kinh phí của huyện- phòng giáo dục sửa chữa mái tôn, la phong, nhà bếp cụm Định Phước.

Trường tham mưu UBND xã Tam Nghĩa tặng 19 triệu đồng mua sắm đồ dùng đồ chơi ngoài trời cho bé ở 2 cụm (Định Phước và Hòa Mỹ)

Nhà trường luôn quan tâm đến việc đầu tư các điều kiện về an toàn cháy nổ. Mua bổ sung các phương tiện phòng chống cháy nổ như Bình bột, bình khí, xẻng, mặt nạ chống độc, găng tay, ủng...

Tạo điều kiện cho 11 CBGVNV tham gia học lớp PCCC tại huyện Núi Thành.

Phát huy hiệu quả trang thiết bị được cấp, sử dụng hợp lý các phần mềm hỗ trợ quản lý, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ như: Pmis, Emis, Misa, Kidsmart, Happykids Cơ sở dữ liệu ngành...

### **Vấn đề quy hoạch đất để xây dựng trường, lớp của địa phương.**

Trong những năm qua, được sự quan tâm sâu sát của các cấp lãnh đạo huyện Núi Thành, lãnh đạo địa phương, lãnh đạo Phòng giáo dục. Trường Mẫu giáo Hoa Phượng Đỏ đã phát triển không ngừng về cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non được đảm bảo, đáp ứng nguyện vọng của các bậc phụ huynh học sinh xã nhà và điều kiện trường chuẩn quốc gia.

Theo nghị quyết số 83/NQ- HĐND huyện Núi Thành ngày 9/6/2020 thống nhất kế hoạch đầu tư công trung hạn trên địa bàn huyện Núi thành giai đoạn 2016-2020 được UBND huyện Núi Thành trình tại kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 2/6/2020 thống nhất cho trường MG Hoa Phượng Đỏ như sau:

- Mở rộng diện tích (910m<sup>2</sup>)
- Xây hội trường
- Xây mới 01 phòng học tin
- Xây mới 01 phòng ngoại ngữ.

Địa điểm các lớp được đặt tại các khu dân cư phù hợp qui hoạch chung, thuận lợi cho trẻ em đến trường, đảm bảo các qui định về an toàn và vệ sinh môi trường.

Có 9 phòng/9 lớp đạt tỷ lệ 1 phòng/lớp trong đó có 3 phòng kiên cố, 6 phòng bán kiên cố. Tổng diện tích toàn trường là 5.029,6m<sup>2</sup>, trong đó diện tích phòng học là 562.5m<sup>2</sup> bình quân 1,99m<sup>2</sup>/trẻ, diện tích khu chức năng là 415.73m<sup>2</sup>, diện tích sân chơi là 1763m<sup>2</sup>. Khoảng cách từ trường tới các điểm lớp lẻ từ 1000m đến 6000m. Các điểm trường đều có môi trường xanh, sạch, đẹp; có nguồn nước sạch và hệ thống thoát nước, có nhà bếp, công trình vệ sinh đủ và đạt yêu cầu; sân chơi có đồ chơi ngoài trời.

Tham mưu UBND huyện và Phòng Giáo dục và Đào tạo mở rộng khuôn viên đất tại điểm chính để xây dựng thêm phòng học đáp ứng nhu cầu gửi con đến trường của phụ huynh.

### **2.3. Công tác quản lý mua sắm, bảo quản và sử dụng thiết bị, đồ dùng, đồ chơi.**

Đầu năm học, nhà trường đã có kế hoạch sửa chữa, cải tạo, mua sắm mới thiết bị, đồ dùng, đồ chơi như: Đồ chơi ngoài trời. thành lập hội đồng kiểm kê và thực hiện kiểm kê tài sản. Vào đầu năm học có biên bản bàn giao tài sản đối với từng bộ phận. Nhà trường có qui chế bảo quản tài sản chung.

Nhìn chung, cơ sở vật chất, đồ dùng, thiết bị của nhà trường đã được quản lý và sử dụng đúng mục đích, không có tình trạng mất mát xảy ra.

### **2.4) Kiểm định chất lượng giáo dục mầm non và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia:**

Trường đã được Sở GDĐT Quảng Nam đánh giá ngoài, kết quả đạt tiêu chuẩn chất lượng Giáo dục mầm non cấp độ 3 vào năm 2018.

Năm học 2022-2023, trường triển khai thực hiện Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non để tiếp tục đầu tư, duy trì, nâng cao chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và tiêu chuẩn chất lượng giáo dục mầm non.

Tiếp tục bổ sung hồ sơ minh chứng và các điều kiện cần thiết để duy trì thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục mầm non.

Đầu năm học 2022-2023, Hiệu trưởng tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo về kế hoạch hoạt động của Trường và tiếp tục thực hiện duy trì công tác kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia mức độ sau 5 năm (tháng 08 năm 2018).

### **3. Công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; chuẩn bị các điều kiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 4 tuổi**

Đầu năm học, nhà trường đã triển khai kế hoạch thực hiện công tác phổ cập GDMN trong toàn hội đồng trường, tiến hành phân công điều tra, tổng hợp và vận động những phụ huynh có con 5 tuổi đưa trẻ đến trường đạt 100%. Nắm chắc danh sách trẻ 5 tuổi trong địa bàn đi trường khác. Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tập trung ưu tiên nguồn lực để đảm bảo thực hiện các mục tiêu Phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi; củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập; thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, công nhận duy trì kết quả Phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi. Triển khai thực hiện cập nhập số liệu trên hệ thống thông tin điện tử.

Đầu năm triển khai công tác điều tra độ tuổi, nắm chắc danh sách trẻ từ 3 đến 5 tuổi trong địa bàn học tại trường, trong địa bàn học trái tuyến.

Thực hiện hỗ trợ về học phí, chi phí học tập, tiền ăn trưa cho trẻ ra lớp tại trường theo quy định của Nhà nước. Miễn học phí cho 3 trẻ 5 tuổi với tổng kinh phí 0đ. Hỗ trợ tiền ăn trưa cho 3 trẻ 4 tuổi và 4 trẻ 5 tuổi với tổng kinh phí 2.280.000đ (2 cháu con dân tộc).

Thực hiện công khai tài chính, thực đơn hàng ngày để tạo niềm tin đối với phụ huynh.

Đảng ủy, UBND xã đã chỉ đạo đưa nhiệm vụ phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi vào Nghị quyết của cấp ủy Đảng, chương trình phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

Đồng thời trường phân công điều tra, nắm chắc số lượng trẻ MG 4 tuổi trong địa bàn. Tổng hợp danh sách cụ thể: Họ tên-Địa chỉ- Tên cha mẹ trẻ...và vận động trẻ đến trường ở các lớp công lập và ngoài công lập. Chính vì vậy trẻ 4 tuổi năm học này ra lớp rất cao 200/201 trẻ đạt tỉ lệ: 99,5%

#### **4. Chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ:**

##### **4.1. Việc đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh, công tác y tế trường học:**

Nhà trường đã tăng cường xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, môi trường “*Học bằng chơi*” cho trẻ tại trường, lớp, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ. Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra và đánh giá nhà trường theo Thông tư số 13/2010/TTBGDDT ngày 15/4/2010 của Bộ GD&ĐT về quy định xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích ở các lớp Công lập và tự thực nhằm phát hiện kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ để có biện pháp chỉ đạo khắc phục kịp thời. Thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, trường đảm bảo đủ điều kiện VSATTP. Cấp dưỡng được khám sức khỏe định kỳ, 6/6 cấp dưỡng đã qua lớp sơ cấp nấu ăn. Thực hiện tốt các qui định về vệ sinh chế biến thức ăn, vệ sinh cá nhân, có trang phục lao động phù hợp. Thực hiện nghiêm túc công tác vệ sinh an toàn thực phẩm theo qui định tại Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ y tế về việc hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong trường.

Chỉ đạo Bảo vệ trường thực hiện kiểm tra các phương tiện phòng cháy, chữa cháy hàng ngày và có biện pháp xử lý hiệu quả.

Thực hiện tốt công tác Y tế trường học theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác Y tế trường học. 100% trẻ em đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới về cân nặng theo tuổi, chiều cao theo tuổi và cân nặng theo chiều cao (trẻ 01 đến 60 tháng) hoặc BMI theo tuổi (trẻ 61 đến 78 tháng).

##### **4.2. Khám sức khỏe cho trẻ:**

Nhà trường đã làm tốt việc xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác. Tổ chức các bữa ăn trong ngày cho trẻ bán trú theo thực đơn. Cân đối định

lượng dinh dưỡng trong khẩu phần ăn của trẻ, xây dựng thực đơn theo mùa, chế biến thức ăn phù hợp với độ tuổi trẻ.

Hợp đồng Trung tâm y tế huyện Núi Thành khám sức khỏe cho 100% trẻ tại trường 2 lần/ năm ; Cân đo 3 lần /năm. 100% trẻ được theo dõi sức khỏe bằng sổ theo dõi sức khỏe cá nhân. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng so với đầu năm giảm 1,8%.

- Kết quả cân đo:

Số thứ tự	Đợt cân	TS Trẻ	Tỷ lệ %	KẾT QUẢ SỨC KHỎE											
				BT	Tỷ lệ %	SDD nhẹ cân	Tỷ lệ %	SDD thấp còi	Tỷ lệ %	Thừa cân	Tỷ lệ %	Béo phì	Tỷ lệ %	Còi cọc	Tỷ lệ %
1	Đợt1	273	100	240	87,9	3	1,1	2	0,7	19	7,0	11	4,0	2	0,7
2	Đợt2	273	100	257	94,1	1	0,4	1	0,4	10	3,7	5	1,8	1	0,4
3	Đợt3	274	100	268	97,8	0	0	0	0	4	1,5	2	0,7	0	0
Giảm so đợt I						3	1.1	2	0,7	15	5,5	9	3,3	2	0,7

- Kết quả KSK cuối năm:

Thời gian	TS trẻ	Tỷ lệ %	Bình thường		Loại I		Loại II	
			Số trẻ	Tỷ lệ %	Số trẻ	Tỷ lệ %	Số trẻ	Tỷ lệ %
21-28/4	274	100%	158	57,66	158	57,66	116	42,34

#### 4.3. Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non

- 100% giáo viên thực hiện đúng nội dung sửa đổi, bổ sung của Chương trình GDMN ban hành kèm theo Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020. Trang bị tài liệu hướng dẫn thực hiện chương trình, hỗ trợ giáo viên thực hiện tốt Chương trình GDMN sau chỉnh sửa.

- Cuối năm tỷ lệ chuyên cần toàn trường đạt 97,46%. Trong đó, trẻ 5 tuổi đạt 97,94%; trẻ 4 tuổi đạt 96,97%. Tỷ lệ Bé ngoan toàn trường đạt 93,83%. Trong đó, trẻ 5 tuổi đạt 93,07 %, trẻ 4-5 tuổi đạt 93,46 %.

- Có 100% được học 2 buổi/ngày.

Thực hiện có hiệu quả công tác giao lưu chuyên môn cụm trường; Phối kết hợp với cán bộ quản lý của các trường trong cụm để nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

Nâng cao hiệu quả hoạt động sinh hoạt tổ, cụm chuyên môn theo công văn số 1237/PGDĐT-GDMN ngày 15/9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Hiệu trưởng và Phó HT thực hiện Kiểm tra, giám sát việc đảm bảo vệ quyền trẻ em, quan tâm đến trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; tạo điều kiện cho trẻ được hoà nhập với cộng đồng. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ 5 tuổi theo bộ Chuẩn phát triển tại Thông tư số 23/2010/TTBGDĐT ngày 22/7/2010 của Bộ GD&ĐT nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ và chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ vào lớp 1.

Thực hiện hỗ trợ, cung cấp kiến thức, kỹ năng chăm sóc giáo dục trẻ cho cha mẹ trẻ dưới nhiều hình thức như: Trong giờ đón, trả trẻ, trong cuộc họp phụ huynh hoặc lồng ghép trong các hội thi,....

- *Công tác hướng dẫn, chỉ đạo sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi:*

Đề tạo điều kiện cho trẻ 5 tuổi thực hiện tốt bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi tạo nền tảng vững chắc cho trẻ bước vào lớp 1 nhà trường đã phối hợp với trường Tiểu học trên địa bàn để cho trẻ 5 tuổi được làm quen và thích nghi với môi trường học tập ở trường Tiểu học chuẩn bị tâm thế cho trẻ bước vào lớp 1 qua việc tổ chức cho trẻ 5-6 tuổi được đi Tham quan Trường Tiểu học Hùng Vương. Ngoài ra, trường còn tổ chức cho trẻ 4-6 tuổi được trải nghiệm “ Trẻ Mầm non làm quen với tiếng Anh”.

- *Triển khai thực hiện chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động của trẻ trong trường mầm non”:*

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện chuyên đề phát triển vận động cho trẻ mầm non theo năm, tháng và từng tuần. Triển khai việc thực hiện chuyên đề cho giáo viên, có kế hoạch bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên bằng cách xây dựng các tiết dạy mẫu, tổ chức sinh hoạt chuyên môn để trao đổi rút kinh nghiệm. Tổ chức hoạt động thể dục tập thể vào buổi sáng giữa các khối lớp trong trường phù hợp với điều kiện thời tiết. Xây dựng môi trường hoạt động phù hợp, làm đồ dùng đồ chơi phục vụ chuyên đề. 100% giáo viên tham gia tích cực học tập bồi dưỡng về nội dung, kỹ năng tổ chức các hoạt động nâng cao GDTC cho trẻ.

Giáo viên quan tâm giáo dục trẻ có kỹ năng sống trong hoạt động ngoài trời; hoạt động vệ sinh, hoạt động học tập. Trẻ mạnh dạn tự tin, hứng thú thích vận động. sinh hoạt tự phục vụ, giữ gìn sức khoẻ và có ý thức tổ chức kỷ luật. Trên 85% trẻ có kỹ năng khi thực hiện các bài tập vận động cơ bản nâng cao.

- *Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm:*

Nhà trường đã tạo môi trường sạch sẽ, an toàn, có sự bố trí khu vực chơi và học trong lớp và ngoài trời phù hợp, thuận tiện để thỏa mãn nhu cầu nhận thức, mở rộng hiểu biết của trẻ, kích thích trẻ hoạt động tích cực, sáng tạo. BGH trường đã chỉ đạo và bồi dưỡng chuyên đề “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm” cho đội ngũ giáo viên mầm non. Tạo cơ hội hỗ trợ cho giáo viên để thực hiện thay đổi và thừa nhận những lo lắng và quan tâm của phụ huynh. Giáo viên bước đầu đã biết đánh giá cao điểm mạnh của trẻ bằng cách khen ngợi, tạo cơ hội cho trẻ sử dụng điểm mạnh của mình. Giúp trẻ khắc phục điểm yếu bằng cách tạo cơ hội cho trẻ tham gia vào các hoạt động khác để khắc phục điểm yếu. Tạo ra nhiều con đường khác nhau cho sự phát triển thành công của mỗi trẻ so với chính nó bằng cách sử dụng các loại góc hoạt động khác nhau, các hoạt động giáo dục đa dạng (học tập, lao động, tham quan, lễ hội, trình diễn, giao lưu...), sử dụng nhiều loại trò chơi. Tạo môi trường giao tiếp cởi mở, thân thiện hơn giữa cô với trẻ, giữa trẻ với trẻ và giữa trẻ với môi trường xung quanh từ đó tạo cơ hội cho trẻ được chia sẻ, giải bày tâm sự, nguyện vọng, mong ước của trẻ với cô, với bạn bè, nhờ vậy mà cô hiểu trẻ hơn, trẻ hiểu nhau hơn,

hoạt động phối hợp nhịp nhàng hơn nên hiệu quả hoạt động cũng cao hơn, trẻ yêu trường, yêu lớp, yêu cô giáo và bạn bè hơn.

BGH chỉ đạo giáo viên giáo dục trẻ (Đặc biệt là trẻ 5 tuổi) ý thức bảo vệ môi trường, hình thành cho trẻ những nề nếp, thói quen tạo cơ sở cho việc hình thành nhân cách tốt ở trẻ như: Trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường. Giữ gìn môi trường sạch đẹp lồng ghép qua các hoạt động như hoạt động ngoài trời, hoạt động vệ sinh, hoạt động vui chơi. Cô giáo làm gương cho trẻ noi theo từ những việc nhỏ nhất như không vứt rác bừa bãi, khi ăn kẹo, bánh hay ăn một thứ gì xong cũng phải bỏ ngay vào thùng rác.

*- Thực hiện chương trình GDMN lớp ghép:*

Trường có 1 lớp ghép 2 độ tuổi tại Hòa Vân. Trường tiến hành xây dựng kế hoạch, lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phù hợp theo chương trình ghép 2 độ tuổi bên cạnh đó, đặc điểm tâm sinh lý của các cháu lứa tuổi từ 3-5 cũng khác nhau nên giáo viên gặp khó khăn trong việc cung cấp kiến thức, kỹ năng cho từng đối tượng (Trẻ bé chưa biết, trẻ lớn thì đã biết nên nhầm chán). Giáo viên không thể sử dụng một chương trình chung để dạy cho tất cả các nhóm trình độ. Giáo viên không thể dạy trực tiếp cho một nhóm trình độ nào trong suốt giờ học mà phải bao quát tất cả các nhóm. Giáo viên không thể lúc nào cũng đáp ứng nhu cầu học tập khác nhau của học sinh trong lớp ghép. Đôi khi trẻ bị thiệt thòi (khó quá hoặc dễ quá đều ảnh hưởng đến sự phát triển của trẻ). Giáo viên khó dạy, khó bao quát học sinh và hạn chế trong việc kiểm tra, đánh giá học sinh.

*- Kết quả và biện pháp triển khai ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT):*

Thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non mới, tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác GD-CS trẻ. Tất cả các tiết dạy chuyên đề, thao giảng do BGH hay tổ chuyên môn đầu tư đều phát huy ứng dụng công nghệ thông tin bài giảng điện tử. Ban Giám hiệu thực hiện ứng dụng CNTT vào trong công tác quản lý chỉ đạo bằng các phần mềm như: Pmis, Misa, Smas, Nutrikid, Emis, phần mềm quản lý CSVC, phần mềm dinh dưỡng.

Trường có webside riêng <http://mghoaphuongdo.quangnam.pnvt.vn> với nhiều bài viết và tư liệu bổ ích cho công tác chăm sóc giáo dục trẻ do CBGVNV nhà trường thường xuyên cập nhật.

Cập nhật kịp thời và thường xuyên các thông tin 2 chiều qua kênh điều hành tác nghiệp

*- Thực hiện chương trình thí điểm cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh:*

Trường tiếp tục thực hiện ký hợp đồng với trung tâm Anh ngữ Emy cho trẻ làm quen với tiếng Anh. Hợp đồng người dạy 100% là giáo viên người Việt có trình độ Đại học ngoại ngữ. Trường có 09 lớp tham gia học LQTA, có 240 trẻ tham gia. Trẻ rất hứng thú, hiểu và nắm được những nội dung giáo viên đã hướng dẫn. Giáo viên đến lớp đảm bảo thời gian.

## **5. Việc đánh giá thực hiện chương trình trong cơ sở giáo dục mầm non:**

### **5.1 Công tác quản lý chỉ đạo**

- Nhà trường thực hiện tốt công tác kiểm tra và cải cách thủ tục hành chính như xây dựng kế hoạch trong nhà trường rõ ràng cụ thể, kế hoạch kiểm tra, dự giờ từng nội dung kiểm tra công khai trước toàn thể cán bộ giáo viên. Sắp xếp bố trí hội họp tận dụng thời gian tránh tình trạng kéo dài.

- Đảm bảo đúng chế độ cho CB,GV,NV theo quy định như lương, thưởng nghỉ dưỡng sức, ốm đau, làm thêm giờ

- Thực hiện tốt công tác công khai trong nhà trường

- Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình quản lý và dạy học như: Sử dụng phần mềm dinh dưỡng trong việc tính khẩu phần ăn và quản lý tài chính, các khoản thu của phụ huynh học sinh; theo dõi, quản lý tài sản.

- Đổi mới đánh giá chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và đánh giá GVMN theo hướng phát triển năng lực GV, đặc biệt là năng lực thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ; thực hiện đánh giá sự phát triển của trẻ theo đúng quy định của Chương trình GDMN.

- Trường đã chỉ đạo nghiêm túc, có hiệu quả các yêu cầu nhiệm vụ năm học. Tập trung chỉ đạo có hiệu quả các chuyên đề trọng tâm, triển khai hướng dẫn hệ thống các văn bản, có biện pháp chỉ đạo thực hiện đạt kết quả tương đối tốt về chương trình GDMN. Chỉ đạo các tổ, CBGV xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm trong năm học đề ra.

- Quản lý tốt các hoạt động nhà trường, chỉ đạo phân công giao nhiệm vụ cho đội ngũ CBGV phù hợp với năng lực trình độ và hoàn cảnh của giáo viên.

- Chỉ đạo tốt các cuộc vận động của ngành, trường và địa phương.

- Chỉ đạo tốt việc thu chi trong nhà trường đảm bảo đúng mức, dân chủ, công khai.

- Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng mô hình trường học đổi mới tới 100% CBGV đăng ký thực hiện.

## **5.2 Công tác thanh tra, kiểm tra được tiến hành thường xuyên, có nề nếp. Kết quả kiểm tra như sau :**

- Thanh tra HĐSPNG: 06 giáo viên : XL tốt : 04 – Đạt 66,66%. XL khá : 02 – Đạt 33,33%,

- Thanh tra chuyên đề: 12 giáo viên: XL tốt: 09 gv; tỉ lệ: 75%; XL khá: 03 gv; tỉ lệ: 25%

- Kiểm tra hồ sơ sổ sách:18 bộ, Trong đó

+ Xếp loại tốt : 13 bộ - Tỷ lệ : 72,22 %

+ Xếp loại khá : 05 bộ - Tỷ lệ : 27,77%

- Trang trí tạo môi trường trong lớp : 9 lớp

+ Xếp loại tốt : 07 lớp – Tỷ lệ : 77,7%

+ Xếp loại khá : 02 lớp – Tỷ lệ : 22,22%

- Những cá nhân tiêu biểu có nhiều đóng góp cho trường trong việc thực hiện nhiệm vụ chung như: Đ/c Vy, Vũ, Phượng, Bích, Thủy, Thu, Hương,Độ, My...

- Thực hiện thông tin báo cáo: Tập thể giáo viên thực hiện công tác báo cáo hàng tháng theo quy định, kịp thời, đảm bảo yêu cầu. Nhà trường thực hiện báo cáo về phòng GD&ĐT đầy đủ, kịp thời, có chất lượng. Cập nhật thông tin thường xuyên kịp thời trên trang Website

\* Tồn tại :

- Chỉ đạo công tác viết bài kết quả chưa cao

### **5.3. Việc thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua:**

Trường Mẫu giáo Hoa Phượng Đỏ đã tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nâng cao đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên trong chăm sóc, giáo dục trẻ. Tiếp tục triển khai tích hợp nội dung học tập và làm theo tư tưởng, phong cách, đạo đức Hồ Chí Minh trong GDMN. 100% CBGVNV có bản cam kết rèn luyện phấn đấu.

Đưa nội dung của cuộc vận động “*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*” và phong trào thi đua “*Xây dựng trường học hạnh phúc*” thành các hoạt động thường xuyên.

Thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua “*Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học*”. Từ tự làm đồ chơi, đồ dùng học tập đến những sáng kiến ứng dụng trong giảng dạy thu được nhiều kết quả tích cực. Các tổ chuyên môn đổi mới xây dựng việc tổ chức hội thi trong tổ. Giáo viên tích cực đổi mới cách soạn giảng, phối hợp linh hoạt các phương pháp tổ chức dạy và học để phát huy tính tích cực của trẻ, rèn luyện kỹ năng học tập, vui chơi cũng như kỹ năng sống cho trẻ; CBQL trường luôn phát huy tính linh hoạt, sáng tạo của giáo viên trong tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của nhà trường. Điển hình có cô: Mai Thị Thu, Trần Thị Bích, Nguyễn Thị Tuyết Loan, Nguyễn Thị Thanh Lan, Đỗ Phương My, Trần Thúy Vũ, Nguyễn Thị Minh Hương...

Phát huy tinh thần “Kết nghĩa” của xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành với với xã Trà Don, Nam Trà My. Trường mẫu giáo Hoa Phượng Đỏ đã chia sẻ những phần quà cho trẻ em ở điểm trường thôn 5 (Nóc ông Thái), xã Trà Don, Nam Trà My.

### **6. Công tác phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non.**

- Việc tham mưu xây dựng và thực hiện chính sách cho GVMN. Tỷ lệ giáo viên trong biên chế nhà nước, hợp đồng lao động; lương giáo viên hợp đồng lao động; tỷ lệ giáo viên/nhóm lớp nhà trẻ, mẫu giáo, mẫu giáo 5 tuổi.

Tổng số CC,VC, NLD: 31, trong đó BGH; 3; Giáo viên: 18; Nhân viên: 10.

+ CBQL, GV đạt chuẩn: 20/21 tỉ lệ 95,23%

+ CBQL, GV trên chuẩn: 16/21 (Tăng so với năm học 2021-2022) tỉ lệ 76,19%

+ CBQL, GV, NV là đảng viên: 18 (tăng 04 so với năm học 2021-2022)

\* *Ban giám hiệu*: TS: 03. Trong đó: Trình độ đào tạo trên chuẩn: 03; Đã qua lớp quản lý: 03; TC chính trị: 03. Đảng viên: 03

\* *Giáo viên:*

+ TS: 18 giáo viên/9 lớp, tỉ lệ 2.0. Riêng giáo viên lớp 5 tuổi 10 giáo viên/5 lớp

+ Biên chế: 18/18 tỉ lệ 100%

+ Hợp đồng: 0

- Trình độ chuyên môn đào tạo:

Đạt chuẩn: 17/18. Tỉ lệ: 94,44%; Trong đó trên chuẩn: 12/18. Tỉ lệ: 66,66%

- 18/18 giáo viên được hưởng chế độ chính sách theo qui định hiện hành

- Đảng viên: 12.(Tăng so với năm 2021-2022: 04 đảng viên); Đảng viên TCCT: 02.

\*/ *Nhân viên:* TS: 10. Trong đó: Đạt chuẩn: 10/10. Tỷ lệ: 100%, Trên chuẩn: 2/10; Tỉ lệ: 20%; Đảng viên: 03 .

\* **Biện pháp xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên.**

Có kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ trẻ; nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu chăm sóc giáo dục trẻ, khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu có trên mạng internet.

Tiếp tục tăng cường hình thức thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm, nhằm thực hiện nâng cao chất lượng và cập nhật thông tin kịp thời cho đội ngũ CBGVNV thông qua việc sinh hoạt chuyên đề, thao giảng để bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên. Tạo điều kiện cho CBGVNV học nâng chuẩn như Đại học: Cô Vy; cô Vũ, cô My.

Giữ gìn đoàn kết thống nhất trong nội bộ trường học. Tích cực xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

- Phân công nhiệm vụ đúng theo nguyện vọng, phù hợp năng lực, đảm bảo sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả, tạo điều kiện CBGVNV có thể sắp xếp tham gia hội họp, các lớp chuyên đề do địa phương, ngành tổ chức, có tác động tích cực đến kết quả thực hiện nhiệm vụ của các bộ phận, cá nhân trong nhà trường.

- *Đánh giá tình hình thực hiện theo Thông tư 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ GDĐT và Bộ Nội vụ:*

- Theo qui định danh mục vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc thì nhân viên y tế, thủ quỹ, văn thư, kế toán chỉ do 2 người đảm nhiệm 4 nhiệm vụ nên rất khó cho việc phân công nhiệm vụ kiêm nhiệm, hơn nữa đối với trường chuẩn Quốc gia, nhân viên y tế đòi hỏi phải có bằng Trung cấp y tế vì vậy nhà trường phải hợp đồng nhân viên y tế của trạm y tế xã với mức lương rất thấp 700.000/tháng.

- *Công tác tham mưu xây dựng và thực hiện chính sách cho GVMN:* Tham mưu UBND huyện và phòng GDĐT bố trí giáo viên cho nhà trường theo Thông tư 06. Hiện nay tổng số giáo viên: 18 giáo viên/9 lớp, tỉ lệ 2.0. Riêng giáo viên lớp 5 tuổi 10 giáo viên/5 lớp thiếu 1 giáo viên (Quy định 2.2 giáo viên/lớp).

- Triển khai thực hiện tốt công tác vệ sinh phòng dịch bệnh, phòng tránh tai nạn thương tích, đảm bảo an toàn tuyệt đối trong các hoạt động hàng ngày ở trường. Thực hiện phát thanh hàng ngày vào giờ đón, trả trẻ bài tuyên truyền về phòng, chống dịch Covid-19. như “HD phòng, chống tại trường học; VS khử khuẩn tại gia đình; 7 thói quen để phòng, thực hiện tốt 2K....

- *Bồi dưỡng thường xuyên*: BGH hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX; phê duyệt Kế hoạch bồi dưỡng của giáo viên. Hướng dẫn giáo viên sưu tầm, tìm kiếm tài liệu phục vụ cho các nội dung bồi dưỡng và giải đáp những thắc mắc, hướng dẫn những nội dung khó đối với giáo viên, tổ chức tập huấn cho giáo viên. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của nhà trường.

Hướng dẫn và giải đáp thắc mắc của giáo viên kết hợp trong ngày họp chuyên môn toàn trường. Cuối năm nhận xét, đánh giá và tổng hợp kết quả

### **7. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế:**

Cùng với việc ngân sách đầu tư của nhà nước cho sự nghiệp giáo dục, nhà trường đã tranh sự hỗ trợ của phụ huynh và vật chất lẫn tinh thần để mua sắm đồ dùng, thiết bị tạo điều kiện nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN với tổng kinh phí: 60.820.000, Trong đó:

- Phụ huynh: 60.820.000 đồng

Ngoài ra giáo viên tự làm thêm đồ dùng - đồ chơi từ các nguyên vật liệu sẵn có, để phục vụ các hoạt động, phát huy hiệu quả và bảo quản tốt các đồ dùng trang thiết bị của lớp.

### **8. Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục mầm non:**

- Trường đã động viên CBGV tự bồi dưỡng tin học để có những kiến thức về tin học giúp cho việc UDCNTT vào bài dạy một cách hiệu quả. CBGV tự học hỏi lẫn nhau để có kiến thức về UDCNTT. cán bộ giáo viên các khu trong toàn trường cập nhật thông tin và khai thác các nội dung trên mạng Iternet thường xuyên.

\* Kết quả :

- Nhà trường đã đầu tư bổ sung, tu sửa ti vi kết nối cho các nhóm lớp - Giáo viên tích cực học tập nâng cao trình độ tin học. Nhiều GV trẻ năng động linh hoạt, sáng tạo sử dụng thành thạo máy tính và ứng dụng các phần mềm trong quản lý, giảng dạy đạt hiệu quả. Xây dựng giáo án điện tử, giảm bớt việc in ấn hồ sơ sổ sách

- Giáo viên thường xuyên khai thác thông tin trên mạng Iternet, sử dụng các phần mềm để soạn giáo án điện tử, đánh giá sự phát triển và đánh giá hoạt động của trẻ trên hệ thống quản lý nhà trường tốt.

\* Tồn tại :

- Việc đăng tải bài viết trên cổng thông tin số lượng chưa đạt yêu cầu chưa cao.

### **9. Công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non.**

- Những nội dung chính đã thực hiện :

+ Tuyên truyền về chương trình giáo dục trong năm học, từng chủ đề; ngày hội, ngày lễ.

+ Về Kiến thức về chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo từng độ tuổi:

+ Về Vệ sinh phòng bệnh cho trẻ về mùa hè, mùa đông, phòng chống dịch bệnh Covid-19

+ Về Đảm bảo an toàn tính mạng cho trẻ khi ở trường và ở gia đình.

+ Về Phối hợp giữa giáo viên với gia đình khi đưa, đón trẻ; đề phòng bị bắt cóc.

- Hình thức tuyên truyền: Thông qua các hình thức như sau:

+ Họp phụ huynh.

+ Tờ rơi, băng zon, khẩu hiệu.

+ Bảng tin tuyên truyền của trường; góc tuyên truyền của lớp, trên loa truyền thanh

+ Các hội thi của trẻ; tổ chức lễ, hội cho các cháu.

+ Các cuộc họp của địa phương...

+ Giáo viên trao đổi, gặp gỡ phụ huynh giờ đón, trả trẻ.

- Kết quả:

+ 100% các lớp có góc tuyên truyền kiến thức vệ sinh, chăm sóc giáo dục trẻ cho các bậc cha mẹ tại với nội dung phù hợp, hình thức đa dạng.

+ Các bậc phụ huynh đã nắm được kiến thức về tầm quan trọng của công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và phối hợp cùng cô giáo thực hiện.

+ Ban ĐDCMHS đã phối hợp cùng nhà trường tổ chức các ngày lễ, hội, hội thi cho các cháu.

+ Phụ huynh tin tưởng vào sự nuôi dưỡng, giáo dục của nhà trường và nhiệt tình hưởng ứng các hoạt động chăm sóc các cháu.

+ CBGV, Phụ huynh, học sinh thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh Covid19, không để dịch bệnh phát sinh, lây lan trong trường học

Phát huy đội ngũ tuyên truyền viên của nhà trường, truyền thanh của xã về các hoạt động hội thi, lễ hội, các phong trào của nhà trường, tuyên truyền nêu gương tốt các phụ huynh có thành tích tốt trong phong trào xã hội hóa giáo dục

Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường phối hợp với bộ phận y tế, hội phụ nữ, ban nhân dân thôn, ban đại diện Cha mẹ học sinh hỗ trợ tuyên truyền những nội dung nuôi dạy trẻ sát với thực tế, nâng cao kiến thức chăm sóc, giáo dục trẻ và việc huy động trẻ trong độ tuổi đến trường nhất là trẻ 5 tuổi. Phối hợp cùng các ban ngành đoàn thể và ban nhân dân thôn tuyên truyền về quản lý trẻ trong giai đoạn chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

## **1. Tóm tắt kết quả nổi bật (So với chỉ tiêu đề ra và so với cùng kỳ năm học trước):**

Trường luôn chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến giáo dục MN, không có giáo viên vi phạm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tổ chức quán triệt và chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc các hoạt động chuyên môn theo sự chỉ đạo của Phòng GD&ĐT về việc nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ.

Thực hiện tốt công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo địa phương. Làm tốt công tác XHHGD với các ban ngành, đoàn thể; xây dựng quan hệ gắn bó với Ban Đại diện cha mẹ trẻ kêu gọi sự hỗ trợ vật chất lẫn tinh thần; tuyên truyền với cha mẹ trẻ về nội dung nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ, theo dõi, giám sát và góp ý kịp thời cho giáo viên.

Thực hiện đúng, kịp thời chế độ báo cáo, thông tin hai chiều theo quy định

Thường xuyên tổ chức và duy trì các cuộc vận động và phong trào thi đua theo hướng dẫn của ngành quy định của Nhà nước

Các ngày hội, lễ được triển khai cụ thể và thực hiện tốt trong hội đồng sư phạm nhà trường như: Ngày hội đến trường của bé 5/9; Vui hội Trung thu ngày 15/8 âm lịch; Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; Lễ hội “Mùa xuân của bé” Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3; bế giảng năm học. Các lớp tổ chức các hoạt động văn nghệ cho trẻ lồng ghép trong các hoạt động học âm nhạc, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề.

Thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo qui định. Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng của trường hoạt động tích cực, đã thực sự phát huy được hiệu quả khi triển khai các hoạt động giáo dục và luôn tạo được sự đồng thuận, gắn kết trong tập thể CBGVNV.

Cơ sở vật chất đầy đủ, đảm bảo 1 lớp/phòng. Có đủ công trình phụ cho 100% các lớp và giáo viên.

Thực hiện hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin và phát huy hiệu quả trang thông tin điện tử.

Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ trường học. Ban thanh tra nhân dân có kế hoạch và thực hiện tốt theo qui chế thanh tra.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, công khai trong nhà trường.

Thực hiện chế độ báo cáo, thông tin 2 chiều kịp thời

Tổ chức cho trẻ 5-6 tuổi được đi trải nghiệm thực tế “Tham quan trường TH Hùng Vương”

Ngoài ra, trường còn tổ chức nhiều hoạt động tập thể như: Tổ chức “ Lễ hội mùa xuân cho bé”; hoạt động trải nghiệm: “ Bé MN làm quen với tiếng Anh”, tổ chức hội thi “TTMTLTLTT”; Thi “Bé khéo tay”. Tham gia hội thi, “ Bé khéo tay” cấp huyện đạt 01 giải II và 01 giải III; đạt 4 SKKN cấp huyện và đang gửi 01 SKKN tham gia cấp Tỉnh.

## **2. Những khó khăn, hạn chế:**

- *Khó khăn và nguyên nhân:*

Cơ sở Hòa Vân có 01 phòng học, địa bàn xa, không có bếp ăn, cơ sở xuống cấp trầm trọng, lớp học 2 độ tuổi nên rất ảnh hưởng đến chất lượng của trẻ. Trẻ chưa phát huy hết được khả năng của mình.

- Những giải pháp sẽ thực hiện trong năm học tiếp theo

Vận động phụ huynh cho con em mình ra cụm Hòa Mỹ để học.

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TW của Bộ Chính trị về cuộc vận động “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, cuộc vận động “*Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*” và phong trào thi đua “*Xây dựng trường học hạnh phúc*”

Tiếp tục tham mưu để được bố trí thêm giáo viên.

### **III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

#### **1. Kiến nghị, đề xuất đối với Phòng GDĐT và UBND huyện**

- Giải tỏa mặt bằng, mở rộng khuôn viên đất tại cơ sở Định Phước.  
- Xây dựng phòng vi tính, anh văn, hội trường (Theo nghị quyết số 83/NQ-HĐND huyện Núi Thành ngày 9/6/2020 thống nhất kế hoạch đầu tư công trung hạn trên địa bàn huyện Núi thành giai đoạn 2016-2020 được UBND huyện Núi Thành trình tại kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 2/6/2020 thống nhất cho trường)

- Bố trí thêm 01 nhân viên y tế.

- Bố trí thêm 01 giáo viên còn thiếu.

#### **2. Kiến nghị, đề xuất đối với địa phương:**

- Chuyển lớp MG cụm Hòa Vân về cơ sở Hòa Mỹ

- Kiên quyết xử phạt đối với những nhóm, lớp tư thục không chấp hành tốt quy chế hoạt động tư thục và sự chỉ đạo của địa phương.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng GDĐT (Đề báo cáo);
- Các thành viên trong HĐ trường;
- Lưu: VT.



**HIỆU TRƯỞNG**

**Lê Thị Đào**